

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **114/2020/HS-ST**
Ngày 17/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và Bà Cẩm Thị Đoạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lý Hoàng Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 116/2020/TLST-HS ngày 06/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2020/QĐXXST-HS ngày 07/8/2020 đối với bị cáo:

Mùa Thị D; Sinh năm 1973, tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện M, tỉnh S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A S và con bà Thảo Thị C (Đều đã chết); bị cáo chồng là Sông A Tr có 06 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 03/7/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Ngày 30/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 36 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h40 ngày 12/6/2020, tổ công tác Công an xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu phối hợp cùng Đoàn Biên phòng Chiềng Sơn làm nhiệm vụ tại bản Hin Pén, xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La phát hiện Mùa Thị D

đang đi trên đường, kiểm tra phát hiện ị D đang cất giấu 01 túi nilon màu xanh đựng 02 cục chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 túi nilon màu xanh đựng 20 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Mùa Thị D khai nhận: 02 túi nilon màu xanh bên trong lần lượt đựng chất cục bột màu trắng và 20 viên nén màu hồng là Heroine và Methamphetamine, ị D tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên do ị D mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết với giá 150.000đ. Căn cứ hành vi vi phạm, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và dẫn giải, bàn giao Mùa Thị D cho CQĐT Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 12/6/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng chất bột màu trắng thu giữ của Mùa Thị D được 0,39 gam. Lấy 0,1 gam làm mẫu giám định có ký hiệu D1, còn lại 0,29 gam; Khối lượng 20 viên nén màu hồng thu giữ của Mùa Thị D có khối lượng 1,99 gam, lấy 0,3 gam mẫu giám định có ký hiệu D, còn lại 1,69 gam.

Tại kết luận giám định số 1012 ngày 19/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,3 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,99 gam, loại Methamphetamine và 0,39 gam, loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo giữ nguyên lời khai như trong quá trình bắt giữ.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 05/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Mùa Thị D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa Thị D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Mùa Thị D từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mùa Thị D, bắt ngày 12/6/2020, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh, 0,29 gam Heroine, 1,69 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Mùa Thị D kết quả dương tính.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về hành vi: Ngày 12/6/2020, Mùa Thị D đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,38 gam Heroine và Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ quy định tại Điều 4, Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng của các chất ma túy Heroine và Methamphetamine thu giữ của Mùa Thị D là 0,39 gam + 1,99 gam = 2,38 gam. Do đó Mùa Thị D bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 BLHS

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, mục đích tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Về hình phạt bổ sung : Quá trình điều tra , xác minh và xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mùa Thị D, bắt ngày 12/6/2020, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh, 0,29 gam Heroine, 1,69 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Mùa Thị D kết quả dương tính, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo khai, do bị cáo không biết tên tuổi, lai lịch người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Mùa Thị D 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ Mùa Thị D, bắt ngày 12/6/2020, bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 mảnh ni lon màu xanh, 0,29 gam Heroine, 1,69 gam Methamphetamine, 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy với Mùa Thị D kết quả dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

